

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 739/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 22/3/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định dự thảo Tờ trình, Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tuy nhiên, ngày 29/11/2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội

đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thay thế Thông tư số 250/2016/TT-BTC. Do đó, cần điều chỉnh Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND đảm bảo phù hợp theo quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC. Đồng thời, cơ quan soạn thảo đề nghị bổ sung đối tượng miễn, giảm phí so với Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND.

Khoản 17 Điều 2, điểm n khoản 1 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC quy định:

“Điều 2. Danh mục các khoản phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

17. Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 5. Căn cứ xác định mức thu phí và lệ phí

1. Đối với các khoản phí

n) Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất) là khoản thu đối với người có yêu cầu cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm bù đắp chi phí thực hiện công việc, dịch vụ cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và bù đắp chi phí cho hoạt động thu phí.”.

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền....”.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa

bàn tỉnh An Giang (thay thế Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND) là ***cần thiết và đúng thẩm quyền***.

III. Dự thảo Nghị quyết

Về cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo, tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý chỉ đưa vào căn cứ ban hành những văn bản làm cơ sở trực tiếp để ban hành dự thảo Nghị quyết.

Đồng thời, lưu ý góp ý của Sở Tài chính đối với dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu nhưng chưa điều chỉnh tại dự thảo.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn